

Số: 115 /QĐ-TTYT

Ba Chẽ, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa
tại Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BA CHÈ

Căn cứ Quyết định 1895/1997/BYT-QĐ ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ trực thuộc Sở Y tế Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-SYT ngày 12/01/2023 của Sở Y tế Quảng Ninh quy định về phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ công văn số 7946/BYT-KCB ngày 12/12/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn KCB từ xa tại tuyến y tế cơ sở;

Căn cứ Kế hoạch số 828/KH-SYT ngày 01/3/2024 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc triển khai thí điểm nền tảng hỗ trợ tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế Ba Chẽ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa của Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ gồm các ông, bà có tên sau (danh sách kèm theo).

Điều 2. Tổ tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa có nhiệm vụ:

- Xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của tổ.

- Xây dựng bảng danh sách các bệnh có thể thực hiện tư vấn khám, chữa bệnh từ xa của Trung tâm, danh sách các Trạm Y tế thực hiện khám, chữa bệnh từ xa, gửi Hồ sơ đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa về Sở Y tế.

- Phân công cán bộ đầu mối phụ trách việc đôn đốc, theo dõi triển khai chương trình y tế từ xa tại đơn vị.

- Luôn luôn giữ liên lạc, sẵn sàng tiếp nhận thông tin từ các Trạm Y tế hoặc bệnh nhân từ đó phân loại điều trị, có thể xử trí (nếu được) hoặc chuyển tiếp cho các bác sĩ chuyên khoa trong Tổ tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

- Sẵn sàng giải đáp các thắc mắc của bệnh nhân xung quanh việc điều trị và lắng nghe, ghi nhận ý kiến đóng góp, phản hồi của người bệnh.

- Tổ tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa tổ chức họp nội bộ hàng quý và tham mưu cho Ban Giám đốc phối hợp, phân công công việc để cải tiến chất lượng.

- Tham gia dự thính các cuộc hội chẩn khám, chữa bệnh từ xa do các bệnh viện tuyến trên tổ chức.

- Tổ tư vấn khám bệnh từ xa làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Các ông, bà Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Tổ chức hành chính, Tài chính kế toán và các khoa, phòng, Trạm Y tế trực thuộc căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- Giám đốc, các Phó GĐ;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Đoàn Ngọc Thanh

DANH SÁCH TỔ TƯ VẤN KHÁM CHỮA BỆNH TỪ XA TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BA CHÈ*(Kèm theo Quyết định số 115/QĐ-TTYT ngày 15/3/2024 của Giám đốc TTYT huyện Ba Chẽ)*

Số TT	Họ và tên	Chức danh	Bộ phận khoa phòng	Bằng cấp chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Nhiệm vụ	Số điện thoại
1.	Đoàn Ngọc Thanh	Giám đốc	BGD	BS chuyên khoa II	0001818/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh da liễu	0912658808
2.	Vi Văn Dũng	Phó giám đốc	BGD	BS chuyên khoa I Nội khoa	000551/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh nội khoa, YHCT	0915049280
3.	Lương Văn Tiến	Phó giám đốc	BGD	BS chuyên khoa I Ngoại khoa	0002069/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh Ngoại khoa - TMH	0914664681
4.	Lâm Thu Hạnh	Phó trưởng phòng KHNV-TCHC	phòng KHNV-TCHC	BS chuyên khoa I Mắt	0003590/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh lý mắt	0829238111
5.	Nguyễn Văn Thương	Trưởng khoa Ngoại – RHM – Mắt - TMH – PT - GMHS	Khoa Ngoại – RHM – Mắt - TMH – PT - GMHS	BS chuyên khoa I Gây mê hồi sức	0003104/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh ngoại khoa	0374450666
6.	Nguyễn Thị Hồng	Trưởng khoa Khám bệnh	khoa Khám bệnh	BS chuyên khoa I Nội khoa	0003497/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh nội khoa - RHM	0979337573
7.	Khúc Thị Miên	Trưởng khoa CSSKSS và Phụ sản	khoa CSSKSS và Phụ sản	Bs Chuyên khoa I Sản khoa	0002079/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh sản phụ khoa	0832365266

Số TT	Họ và tên	Chức danh	Bộ phận khoa phòng	Bằng cấp chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Nhiệm vụ	Số điện thoại
8.	Lộc Hải Luận	Phó khoa CSSKSS và Phụ sản	khoa CSSKSS và Phụ sản	Bs Chuyên khoa I Sản khoa	0005405/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh sản phụ khoa	0915598955
9.	Vi Văn Viên	Phó Trưởng Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Bs Đa khoa định hướng chuyên khoa nội tiết	0002970/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh lý nội khoa – Nội tiết	0945605603
10.	Lộc Thị Thẩm	Phó Trưởng Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Bs Đa khoa, Định hướng chuyên khoa HSCC	0006710/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh lý nội khoa	0948152607
11.	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Bs Đa khoa	0007074/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh lý nội khoa	0392701784
12.	Đặng Thị Tuyết Lan	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Bs Đa khoa, định hướng Nhi khoa	0006708/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh lý nội, khoa nhi khoa	0968033388
13.	Đỗ Tiến Long	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Bs Đa khoa định hướng chuyên khoa tâm thần	0006709/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh lý nội khoa	08332116988
14.	Triệu Quý Tuấn	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Khoa Nội - Nhi-Truyền nhiễm	Bs Đa khoa	0007073/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh lý nội khoa	0978219415
15.	Trần Văn Cầu	Khoa Ngoại – RHM – Mắt - TMH – PT - GMHS	khoa Ngoại – RHM – Mắt - TMH – PT - GMHS	Bs Đa khoa định hướng chuyên	0006865/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh lý Ngoại khoa	0915300301

Số TT	Họ và tên	Chức danh	Bộ phận khoa phòng	Bằng cấp chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Nhiệm vụ	Số điện thoại
				khoa Ngoại			
16.	Phạm Thu Trang	Khoa Khám bệnh	Khoa Khám bệnh	Bs Đa khoa, chứng chỉ TMH	0007150/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa và TMH	0346415170
17.	Chạc Văn Tuấn	Trưởng trạm TYT Thị trấn	TYT Thị trấn	Y sĩ Đa khoa	0004381/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa	0945098468
18.	Hoàng Văn Ba	Trưởng trạm TYT Nam Sơn	TYT Nam Sơn	Bs Đa khoa	0004651/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa	0942784819
19.	Nguyễn Thị Thắng	Trưởng trạm TYT Đồn Đạc	TYT Đồn Đạc	Bs Đa khoa	0004523/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa	0854835145
20.	Nịnh Thị Dần	Phó Trưởng trạm TYT Thanh Sơn	TYT Thanh Sơn	Y sĩ Đa khoa	0003499/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa	0946731972
21.	Nịnh Thị Hải	Phó Trưởng trạm TYT Thanh Lâm	TYT Thanh Lâm	Y sĩ Đa khoa	0004384/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa	0845500363
22.	Hoàng Thị Trình	Phó Trưởng trạm TYT Đập Thanh	Trưởng trạm TYT Đập Thanh	Y sĩ Đa khoa	0004383/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa	0389316683

Số TT	Họ và tên	Chức danh	Bộ phận khoa phòng	Bằng cấp chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Nhiệm vụ	Số điện thoại
23.	Phạm Văn Huỳnh	Trưởng trạm TYT Minh Cầm	TYT Minh Cầm	Y sĩ Đa khoa	0004534/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa	0969762629
24.	Triệu A Say	Phó Trưởng trạm TYT Lương Mông	TYT Lương Mông	Bs Đa khoa	0001062/QNY-CCHN	Chuyên tư vấn và điều trị bệnh đa khoa	0865394886
25.	Đàm Văn Nông	Phó Trưởng phòng TCKT	Phòng TCKT	Dược sĩ CK I	0775/QNY-CCHND	Chuyên tư vấn về thuốc	0969245586
26.	Phạm Thanh Tâm	Nhân viên Phòng KHNV - TCHC	Phòng KHNV - TCHC	Đại học điều dưỡng	0008728/QNY-CCHN	Báo cáo	0848326899
27.	Phan Tất Thành	CNTT Phòng KHNV - TCHC	Phòng KHNV - TCHC	Đại học CNTT		Quản trị viên	0962323883
28.	Đình Văn Cao	CNTT Phòng KHNV - TCHC	Phòng KHNV - TCHC	Đại học CNTT		Quản trị viên	0912231498

**DANH MỤC BỆNH, TÌNH TRẠNG BỆNH ĐƯỢC
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TỪ XA TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BA CHẾ**

STT	Chuyên khoa	Bệnh, tình trạng bệnh	Mã ICD-10
1.	Dinh dưỡng	Béo phì	E66
2.	Tai Mũi Họng	Viêm mũi họng cấp tính	J00
3.	Tai Mũi Họng	Viêm mũi họng mạn tính	J31.1
4.	Răng Hàm Mặt	Viêm lợi/miệng áp tơ	K12.0
5.	Răng Hàm Mặt	Viêm lưỡi bản đồ	K14.1
6.	Răng Hàm Mặt	Viêm lợi do mọc răng	K06.9
7.	Cơ Xương Khớp	Đau vai gáy	M25.5
8.	Cơ Xương Khớp	Hội chứng cánh tay cổ	M53.1
9.	Cơ Xương Khớp	Đau thắt lưng	M54.5
10.	Cơ Xương Khớp	Viêm khớp dạng thấp	M05.0
11.	Cơ Xương Khớp	Thoái hóa khớp gối	M17
12.	Cơ Xương Khớp	Thoái hóa cột sống	M47
13.	Cơ Xương Khớp	Loãng xương (không gãy xương)	M81
14.	Ngoại khoa	Theo dõi sau phẫu thuật, thủ thuật	Z09.
15.	Ung thư	Sau điều trị ung thư, Chăm sóc giảm nhẹ	Z08
16.	Tim mạch	Tăng huyết áp	I10
17.	Tim mạch	Giãn tĩnh mạch chi dưới	I83
18.	Nội tiết	Đái tháo đường	E10.9; E11.9; E12.9; E13.9; E14.9
19.	Nội tiết	Rối loạn Lipid máu	E78
20.	Thận - tiết niệu	Suy thận mạn chưa chạy thận nhân tạo	N18.1
21.	Hô hấp	Hen phế quản	J45

STT	Chuyên khoa	Bệnh, tình trạng bệnh	Mã ICD-10
22.	Hô hấp	Bệnh phổi mạn tính tắc nghẽn	J44
23.	Da liễu	Bệnh da nhiễm khuẩn	L01, L02, L66
24.	Da liễu	Bệnh da do nấm - ký sinh trùng	B86, B35, B36.0
25.	Da liễu	Bệnh da do vi rút	B01, B02
26.	Da liễu	Bệnh da dị ứng - miễn dịch và bệnh da viêm	L20, L23, L28.2, L50
27.	Thần kinh	Bệnh Parkinson	G20
28.	Thần kinh	Alzheimer	F00.-
29.	Thần kinh	Sa sút trí tuệ căn nguyên mạch	F01.-
30.	Thần kinh	Đau nửa đầu	G43
31.	Thần kinh	Đau đầu do căng thẳng	G44.2
32.	Thần kinh	Rối loạn tiền đình	H81
33.	Truyền nhiễm	Nhiễm HIV/AIDS	B24
34.	Lao và bệnh phổi	Tái khám Bệnh lao	Z76.0 + A15-A19
35.	Truyền nhiễm	Sốt xuất huyết không có dấu hiệu cảnh báo	A97.0
36.	Truyền nhiễm	Cúm	J19; J10; J10.1
37.	Truyền nhiễm	COVID-19	U07.1
38.	Tiêu hóa	Viêm dạ dày - tá tràng	K29.-
39.	Tiêu hóa	Táo bón	K59
40.	Tiêu hóa	Trào ngược dạ dày - thực quản	K21.-
41.	Truyền nhiễm	Viêm gan virus B, C	B16; B18.1
42.	Mắt	Viêm kết mạc	H10
43.	Mắt	Viêm giác mạc	H16
44.	Phục hồi chức năng	Vật lý trị liệu	Z50.1